TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Bản án số: 150/2024/HSST Ngày 24 tháng 6 năm 2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Mạnh Long**
2. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên toà: **Bà Hà Phương Ánh Nguyệt** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Ông Nguyễn Tuấn Tú** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 24.6.2024, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 125/2024/HSST ngày 17.5.2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường G**;** Sinh năm: 1994. Giới tính: Nam. HKTT và nơi ở: Phòng E1302 tầng 13, số A M, phường M, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Quốc B. Con bà: Hà Thị Phương T. Danh chỉ bản số 334 ngày 09.10.2023 do Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bắt quả tang ngày 28.9.2023. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quốc B (sinh năm: 1969; Địa chỉ: Phòng E, số A M, phường M, quận H, Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 09/2023, Nguyễn Trường G được một đối tượng sử dụng tài khoản Telegram "Nhân viên hỗ trợ" liên lạc vào tài khoản "Nguyen G" của G để thuê G vận chuyển ma túy cần sa với tiền công là 10.000.000 đồng/01 chuyến. G đồng ý và đã vận chuyển 2 lần như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 05/09/2023, đối tượng "Nhân viên hỗ trợ" liên lạc qua mạng xã hội T1 bảo G ra khu vực Trung tâm thương mại C1 số D B, phường T, quận H, Hà Nội để nhận thùng hàng chứa ma túy cần sa và chuyển cho đối tượng tên M, số điện thoại 0788.213.556, địa chỉ số A đường T, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. G đồng ý, đi đến Trung tâm thương mại C1 và nhận 01

thùng hàng cotton do nhân viên giao hàng chuyển. G mở thùng hàng kiểm tra thì thấy bên trong có khoảng 04 kg ma túy cần sa và một số vật dụng khác. Sau đó, G mang thùng ma túy đến Cửa hàng V tại số B M, phường M, quận H, Hà Nội. Tại đây, G ghi thông tin người gửi hàng là "L, số điện thoại 0919.775.074, nội dung ghi kiện hàng là "Giày dép", trọng lượng thùng hàng được nhân viên cửa hàng cân là 21.808 gam; thông tin người nhận như nêu trên.

Ngày 09/09/2023, G kiểm tra mã vận đơn "17144216115" của Viettel P thì biết được kiện hàng đã được chuyển cho người nhận nên báo lại cho "Nhân viên hỗ trợ" đã chuyển hàng thành công. "Nhân viên hỗ trợ" nói với G tiền công sẽ được thanh toán toàn bộ vào chuyến hàng tiếp theo.

Lần thứ hai: Ngày 11/9/2023, đối tượng "Nhân viên hỗ trợ" trao đổi với G về việc: cuối tháng 9/2023 sẽ chuyển 4 chuyến ma túy cần sa từ nước ngoài về cho G nhận trực tiếp, tiền công là 10 triệu đồng/1 chuyến và sẽ trả luôn tiền công của chuyến trước. Để tránh bị phát hiện, "Nhân viên hỗ trợ" hướng dẫn G tạo 4 tài khoản giao dịch giả để nhận ma túy từ nước ngoài chuyển về bằng cách: mua 4 sim điện thoại rác, lập 4 hòm thư điện tử, lấy 4 địa chỉ khác nhau để làm thủ tục đăng ký nhận hàng. G đồng ý, thực hiện theo đúng hướng dẫn của đối tượng "Nhân viên hỗ trợ" và liên hệ qua G1 với Công ty cổ phần U để đăng ký theo dõi, nhận hàng qua 04 địa chỉ có thông tin liên hệ như sau:

1. Địa chỉ gmail: dunglee1268@gmail.com, tên người nhận: Lê Trung D1, số điện thoại 0847.843.797, địa chỉ: A M, phường M, quận H, Hà Nội.

2. Địa chỉ gmail: cuongstrong79gmail.com, tên người nhận: Nguyễn Mạnh C, số điện thoại 0964.597.493, địa chỉ: B phố L, khu tập thể B, quận H, Hà Nội

3. Địa chỉ gmail: tainguyen020690@gmail.com, tên người nhận: Nguyễn Mạnh T2, số điện thoại 0979.510.405, địa chỉ: B phố T, khu tập thể B, quận H, Hà Nội

4. Địa chỉ gmail: tnam98583@gmail.com, tên người nhận: Trần Hà N, số điện thoại 0986.337.417, địa chỉ: D B, phường B, quận H, Hà Nội

Ngày 17/9/2023, "Nhân viên hỗ trợ" thông báo cho G về việc bên nước ngoài đã làm thủ tục chuyển gói hàng có ma túy cho Công ty cổ phần U. Ngày 18/9/2023, G nhận được tin nhắn từ Công ty cổ phần U đến địa chỉ G dunglee1268@gmail.com yêu cầu xác nhận thông tin người nhận hàng. G đã thực hiện theo hướng dẫn và xác nhận thông tin người nhận là "Lê Trung D1, số CCCD 025091002116, số điện thoại 0847.843.797, địa chỉ: A M, phường M, quận H, Hà Nội".

Khoảng 13h45′ ngày 28/9/2023, anh Bùi Thanh H (Sinh năm: 1985; HKTT: Tổ A phường P, quận L, thành phố Hà Nội) là nhân viên giao hàng của Công ty cổ phần U sử dụng số điện thoại 0909.023.121 gọi đến số điện thoại 0847.843.797 của G và hẹn giao hàng tại địa chỉ số A M. Sau khi nhận được điện thoại, G điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu đen mang BKS: 29D1- 09841 đến khu vực đầu ngõ A M gặp anh H và nhận 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 hộp catton hình vuông kích thước khoảng 40x40x40cm. G biết bên trong là ma túy cần sa của đối tượng "Nhân viên hỗ trợ" chuyển đến để G làm thủ tục chuyển qua đơn vị vận chuyển theo thông tin mà đối tượng "Nhân

viên hỗ trợ" sẽ cung cấp. Tuy nhiên, khi G vừa nhận thùng hàng chứa ma túy cần sa thì bị Tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy- Công an T bắt quả tang.

**** Thu giữ của*** Nguyễn Trường G***:***

- 01 túi nilon màu trăng bên trong có 01 hộp catton hình vuông kích thước khoảng 40x40x40cm bên trong chứa 04 túi nilon màu đen kích thước mỗi tủi khoảng 30x40 cm đều chứa thao mộc khô;

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng IPHONE màu xám có số IMEI: 356734112524701 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) xe môtô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu đen mang BKS: 29D1- 09841 số khung: RLHJF2705BY078332, số máy: JF27E0806301.

Ngày 28/09/2023, Cơ quan CSĐT- Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng thu giữ của Nguyễn Trường G. Tại Bản kết luận giám định số 6627 ngày 05/10/2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Thảo mộc khô bên trong 04 túi nilon màu đen có tổng khối lượng 3992,29 gam đều là cần sa.

Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Trường G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của người liên quan, người chứng kiến và các tài liệu điều tra khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông thuê Nguyễn Trường G vận chuyển ma túy, quá trình điều tra vụ án, G khai không biết nhân thân lai lịch của người đàn ông trên, chỉ biết người đàn ông trên sử dụng tài khoản mạng xã hội T1 "Nhân viên hỗ trợ". Xác minh tại Công ty cổ phần U, thông tin người gửi thùng hàng chứa ma túy cần sa cho Nguyễn Trường G ngày 28/09/2023 là ELIZABETH HUTCHINS, địa chỉ N VALLEY CENTER A VE 232 CA SAN DIMAS, US, số điện thoại 12134459873 là địa chỉ từ nước Mỹ.

Ngày 27/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H có văn bản gửi đến Văn phòng Cơ quan CSĐT - Bộ C2 đề nghị xác minh thông tin nêu trên, tuy nhiên đến nay chưa có kết quả trả lời. Vì vậy, ngày 25/4/2024, Cơ quan CSĐT – Công an quận H ra Quyết định tách hành vi, tài liệu liên quan đến đối tượng ELIZABETH HUTCHINS và "Nhân viên hỗ trợ" để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Đối với thông tin người nhận thùng hàng có ma túy do G chuyển ngày 05/9/2023 có tên là "M, số điện thoại 0788.213.556, địa chỉ số A đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh": Xác minh tại địa chỉ trên không có người tên "M"; chủ đăng ký thuê bao số điện thoại 0788213556 là chị Đặng Thị N1, SN 1974, CMND: 079174035056, địa chỉ: Tổ I khu A, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại Cơ quan điều tra, bà Đặng Thị N1 khai không sử dụng số điện thoại 0788.213.556, không đăng ký đứng tên sở hữu số điện thoại trên. Chị N1 khai không quen biết, không liên quan đến hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của Nguyễn Trường G. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ đối tượng "M".

Đối với anh Bùi Thanh H là nhân viên giao hàng của Công ty cổ phần U. Quá trình điều tra xác định anh H không biết và không có liên quan gì đến việc vận chuyển trái phép ma túy cần sa của Nguyễn Trường G.

Đối với 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng IPHONE màu xám có số IMEI: 35673412524701, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là điện thoại

di động của Nguyễn Trường G sử dụng để liên lạc, trao đổi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu đen mang BKS: 29D1 - 09841, số khung: RLHJE2705BY078332, số máy: JF27E0806301 (đã qua sử dụng) thu giữ của Nguyễn Trường G, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là ông Nguyễn Quốc B (SN 1969, địa chỉ: E1302 T số A M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội) là bố đẻ của G. Ông B không biết, không liên quan đến hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy của Nguyễn Trường G. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho ông B.

Đối với 03 sim điện thoại số thuê bao 0964.597.493, 0979.510.405, 0986.337,417, quá trình điều tra, G khai nhận đã làm rơi mất nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm, thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 119/CT/VKS-HS ngày 14.5.2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Nguyễn Trường G bị truy tố về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trường G về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm b khoản 2 điều 250, điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Nguyễn Trường G với mức hình phạt từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 3992,29 gam ma túy cần sa, 01 hộp cat tông hình vuông kích thước khoảng (40x40x40)cm, 01 thùng cat tông, 04 túi nilon màu đen.
- 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Iphone màu xám liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Trong tháng 09/2023, Nguyễn Trường G đã 2 lần vận chuyển cần sa cho đối tượng sử dụng tài khoản Telegram "Nhân viên hỗ trợ" với giá 10.000.000 đồng/01 chuyến. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 05/09/2023, tại khu vực Trung tâm thương mại C1, Nguyễn Trường G nhận 01 thùng hàng bên trong có khoảng 04 kg ma túy cần sa do đối tượng "Nhân viên hỗ trợ" thuê người chuyển đến. Sau đó, G mang thùng ma túy đến Cửa hàng V tại số B M, phường M, quận H, Hà Nội và làm thủ tục chuyển cho đối tượng tên M, số điện thoại 0788.213.556, địa chỉ số A đường T, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Lần thứ hai: Khoảng 13h45' ngày 28/9/2023, tại khu vực trước số A phố M, phường M, quận H, Hà Nội, Nguyễn Trường G nhận 01 thùng hàng bên trong có 3992,29 gam ma túy cần sa mục đích để vận chuyển thuê cho đối tượng "Nhân viên hỗ trợ" với giá 10 triệu đồng, thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trường G đã phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma tuý của nhà nước gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng cho những người dân trong khu vực. Ma tuý đang là mối hiểm họa của toàn xã hội. Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma tuý. Bị cáo đang ở độ tuổi lao động và cống hiến, nhưng với lối sống buông thả đã sớm đi vào con đường vi phạm pháp luật, không chịu lao động chân chính giúp ích cho bản thân gia đình và hậu quả là phải đứng trước bục khai báo ngày hôm nay chịu sự xử lý của pháp luật. Nên cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi và nhân thân của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người tốt.

Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Trường G chưa có tiền án, tiền sự. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Ngoài hành vi phạm tội bị cáo bị bắt quả tang, bị cáo đã tự khai ra hành vi phạm tội trước khi cơ quan công an phát hiện. Gia đình bị cáo có công với Nhà nước. Hoàn cảnh gia đình bố mẹ ly hôn. Bố bị cáo bị ung thư thận nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân không nghề nghiệp ổn định nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 3992,29 gam ma túy cần sa, 01 hộp cat tông hình vuông kích thước khoảng (40x40x40)cm, 01 thùng cat tông, 04 túi nilon màu đen.

- 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Iphone màu xám liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường G phạm các tội**: Vận chuyển trái phép chất ma túy.**

Áp dụng: điểm b khoản 2 điều 250, điểm s, r khoản 1, 2 điều 51, điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Trường G **05 (năm) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28.9.2023.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 3992,29 gam ma túy cần sa, 01 hộp cat tông hình vuông kích thước khoảng (40x40x40)cm, 01 thùng cat tông, 04 túi nilon màu đen.

- 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Iphone màu xám liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các tang vật để tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 182/24 ngày 22.5.2024 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP